



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẰNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0043047

(51)^{2020.01} F21S 41/24; B62J 17/02; F21S 41/39; (13) B
B60Q 1/00; B62J 6/00

(21) 1-2021-02041

(22) 15/04/2021

(30) 2020-075745 21/04/2020 JP

(45) 25/02/2025 443

(43) 25/10/2021 403

(73) Yamaha Hatsudoki Kabushiki Kaisha (JP)

2500 Shingai, Iwata-shi, Shizuoka-ken 438-8501, Japan

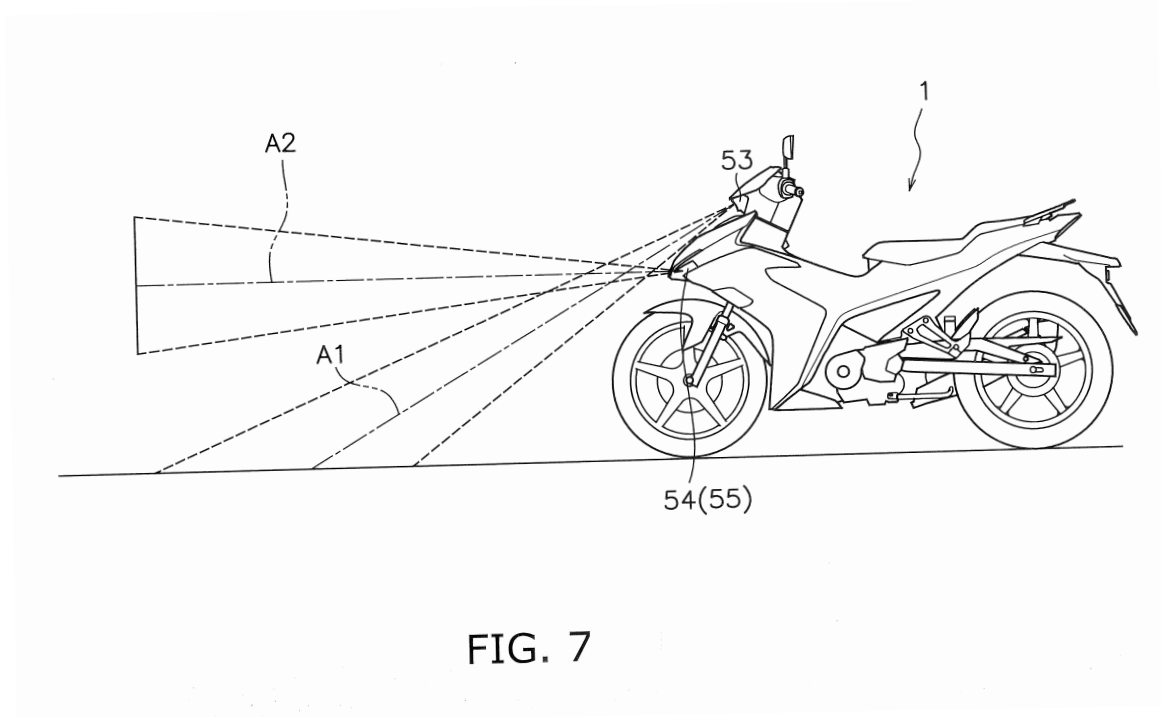
(72) Kyohei YAGI (JP); Naoyuki MIURA (JP); Takayuki KAWANO (JP).

(74) Công ty TNHH Tư vấn - Đầu tư N.T.K. (N.T.K. CO., LTD.)

(54) PHƯƠNG TIỆN GIAO THÔNG KIỂU NGỒI CHÂN ĐỂ HAI BÊN

(21) 1-2021-02041

(57) Sáng chế đề cập đến phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên, trong đó tấm che tay lái gồm phần trước và phần sau. Phần trước được bố trí ở phía trước tay lái. Phần sau được bố trí phía sau tay lái. Tấm che trước được bố trí ở phía trước ống cổ và phía dưới tấm che tay lái. Cụm đèn trước thứ nhất được bố trí ở tấm che tay lái. Cụm đèn trước thứ hai được bố trí ở tấm che trước. Cụm đèn trước thứ nhất gồm đèn chiếu gần. Cụm đèn trước thứ hai gồm đèn chiếu xa.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập tới phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên gồm cụm đèn trước. Cụm đèn trước gồm đèn chiếu gần và đèn chiếu xa. Trục quang của đèn chiếu gần được định hướng xuống phía dưới hơn so với trục quang của đèn chiếu xa. Ánh sáng được phát ra từ đèn chiếu gần chiếu sáng mặt đường ở phía trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên. Trục quang của đèn chiếu xa được định hướng lên phía trên hơn so với trục quang của đèn chiếu gần. Ánh sáng được phát ra từ đèn chiếu xa chiếu sáng xa hơn so với ánh sáng được phát ra từ đèn chiếu gần.

Ví dụ, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được mô tả trong công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2012-121450, cụm đèn trước được bố trí ở tấm che tay lái, tài liệu này bộc lộ phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên bao gồm: ống cổ; càng trước được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ; bánh trước được đỡ theo cách quay được bởi càng trước; tay lái được nối vào càng trước; tấm che tay lái được xoay cùng với tay lái, tấm che tay lái gồm phần trước và phần sau, phần trước được bố trí ở phía trước tay lái, phần sau được bố trí phía sau tay lái; tấm che trước được bố trí ở phía trước ống cổ và phía dưới tấm che tay lái; cụm đèn trước thứ nhất được bố trí ở tấm che tay lái. Nói cách khác, cả đèn chiếu gần và đèn chiếu xa được bố trí ở tấm che tay lái. Ngược lại, ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên được mô tả trong công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2017-132436, cụm đèn trước được bố trí ở tấm che trước được bố trí phía dưới tấm che tay lái. Nói cách khác, cả đèn chiếu gần và đèn chiếu xa được bố trí ở tấm che trước.

Tấm che tay lái được xoay cùng với tay lái. Vì lý do này, khi cụm đèn trước được bố trí ở tấm che tay lái như được mô tả trong công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2012-121450, tấm che tay lái bị gia tăng về trọng lượng, do đó sự thoải mái khi lái bị phá hỏng. Ngẫu nhiên là, với sự gia tăng về lượng ánh sáng, đèn chiếu xa có khả năng chiếu sáng xa hơn. Do đó, để tăng cường hơn nữa về tính năng của đèn chiếu xa, được đòi hỏi là gia

tăng kích cỡ của đèn chiếu xa hoặc gia tăng cường độ của ánh sáng từ đèn chiếu xa. Tuy nhiên, khi đèn chiếu xa được bố trí ở tấm che tay lái như được mô tả trong công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2012-121450, sự gia tăng về kích cỡ của đèn chiếu xa là không dễ vì sự nhỏ gọn về kích cỡ của tấm che tay lái. Mặt khác, khi cường độ của ánh sáng từ đèn chiếu xa được gia tăng, đòi hỏi biện pháp giải quyết đối với nhiệt sinh ra từ đèn chiếu xa. Do đó, là không dễ để tạo kết cấu đèn chiếu xa để phát ra lượng ánh sáng lớn một cách đáng tin cậy.

Ngược lại, khi cụm đèn trước được bố trí ở tấm che trước như được mô tả trong công bố đơn đăng ký sáng chế Nhật Bản số 2017-132436, tấm che tay lái có thể được làm trọng lượng nhẹ. Vì lý do này, sự thoải mái khi lái được nâng cao. Mặt khác, với việc nằm gần của đèn chiếu gần với mặt đất, phần giữa của phạm vi chiếu sáng của ánh sáng trên mặt đường được chiếu sáng với ánh sáng cường độ cao hơn; phần giữa chói sáng theo màu trắng và làm cho kém thấy rõ trong nhiều trường hợp. Hơn nữa, chênh lệch sáng - tối được làm khác biệt giữa phạm vi chiếu sáng cường độ cao và phạm vi chiếu sáng cường độ thấp được tạo ra phía ngoài phạm vi chiếu sáng cường độ cao. Vì lý do này, phạm vi chiếu sáng cường độ thấp được nhận thấy tối hơn so với phạm vi chiếu sáng cường độ cao; phạm vi chiếu sáng cường độ thấp được làm cho kém thấy rõ trong nhiều trường hợp. Do vậy, người điều khiển phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên chỉ có khả năng nhận biết thích hợp tình trạng của phạm vi hẹp của mặt đường trong nhiều trường hợp. Do đó, để hiểu rõ tình trạng mặt đường càng dễ càng tốt, được ưu tiên đối với đèn chiếu gần là được bố trí ở vị trí cao càng xa mặt đường càng tốt.

Ngay cả khi được bố trí ở vị trí thấp, đèn chiếu gần được làm cho có thể chiếu sáng một phạm vi rộng của mặt đường bằng cách thiết lập kết cấu của đèn. Tuy nhiên, trong trường hợp này, kết cấu của đèn chiếu gần bị làm cho phức tạp, theo đó cụm đèn trước bị mở rộng toàn bộ. Hơn nữa, tấm che trước bị mở rộng để chứa cụm đèn trước được mở rộng, bởi đó phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có xu hướng bị làm lớn.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Một mục đích của sáng chế là đề xuất phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên cho phép dễ dàng gia tăng về lượng ánh sáng từ đèn chiếu xa, cho phép dễ dàng hiểu rõ về tình trạng mặt đường khi dùng đèn chiếu gần, và cho phép lái phương tiện với sự thoải mái cao.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một khía cạnh của sáng chế gồm ống cổ, càng trước, bánh trước, tay lái, tấm che tay lái, tấm che trước, cụm đèn trước thứ nhất và cụm đèn trước thứ hai. Càng trước được đỡ bởi ống cổ để cho có thể xoay được. Bánh trước được đỡ bởi càng trước để cho có thể quay được. Tay lái được nối vào càng trước. Tấm che tay lái được xoay cùng với tay lái. Tấm che tay lái gồm phần trước và phần sau. Phần trước được bố trí ở phía trước tay lái. Phần sau được bố trí phía sau tay lái. Tấm che trước được bố trí ở phía trước ống cổ và phía dưới tấm che tay lái. Cụm đèn trước thứ nhất được bố trí ở tấm che tay lái. Cụm đèn trước thứ hai được bố trí ở tấm che trước. Cụm đèn trước thứ nhất gồm đèn chiếu gần. Cụm đèn trước thứ hai gồm đèn chiếu xa.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo khía cạnh này, đèn chiếu gần được bố trí ở tấm che tay lái. Kết quả của quá trình nghiên cứu chuyên sâu là, tác giả sáng chế đã phát hiện ra rằng người điều khiển có thể hiểu rõ một cách dễ dàng tình trạng mặt đường (ví dụ, mặt đường có đá cuội, mặt đường gồ ghề và không phẳng, v.v.) bằng cách chiếu sáng mặt đường với ánh sáng cường độ vừa phải hơn là với ánh sáng cường độ cao. Khi đèn chiếu gần được bố trí ở vị trí thấp, phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng cường độ cao, trong khi đó phần được tạo ra phía ngoài phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng yếu. So với tình trạng như được mô tả trên đây, đèn chiếu gần ở đây được bố trí ở vị trí cao ra xa mặt đất, nhờ vậy phần giữa và phần được tạo ra phía ngoài phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng cường độ đồng đều. Vì lý do này, phạm vi chiếu sáng của ánh sáng có thể được chiếu sáng toàn bộ với lượng ánh sáng vừa phải. Kết quả là, người điều khiển có thể hiểu rõ một cách dễ dàng tình trạng mặt đường. Hơn nữa, do đèn chiếu gần được bố trí ở vị trí cao ra xa mặt đất, một phạm vi rộng của mặt đường có thể được chiếu sáng mà không cần áp dụng kết cấu phức tạp cho đèn chiếu gần. Mặt khác, đèn chiếu xa được bố trí ở tấm che trước. Tấm che trước lớn hơn so với tấm che tay lái. Vì vậy,

sự gia tăng về kích cỡ của đèn chiếu xa được làm cho dễ dàng. Theo cách khác, sự gia tăng về kích cỡ của đèn chiếu xa có thể được thực hiện bằng cách sử dụng khoảng không thường được dùng cho việc bố trí đèn chiếu gần. Vì lý do này, sự gia tăng về lượng ánh sáng từ đèn chiếu xa được làm cho dễ dàng. Hơn nữa, đèn chiếu gần và đèn chiếu xa được bố trí tách biệt lần lượt ở tấm che tay lái và tấm che trước. Vì lý do này, so với kết cấu mà đèn chiếu gần được bố trí ở tấm che trước, đèn chiếu gần có thể được làm nhỏ gọn và đơn giản về kết cấu, trong lúc có khả năng chiếu sáng một cách chắc chắn một phạm vi rộng với ánh sáng. Vì lý do này, tấm che tay lái được làm nhẹ trọng lượng. Do vậy, sự thoải mái khi đánh lái được nâng cao.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên có thể còn gồm các đèn chớp phải và trái. Các đèn chớp phải và trái có thể được bố trí ở tấm che trước. Trong trường hợp này, vỏ đèn trước được làm nhẹ trọng lượng hơn so với khi các đèn chớp phải và trái được bố trí ở tấm che tay lái. Theo đó, sự thoải mái khi lái được nâng cao. Hơn nữa, các đèn chớp phải và trái có thể được bố trí ra xa đèn chiếu gần theo hướng lên - xuống. Theo đó, các đèn chớp phải và trái có thể được nâng cao về khả năng phân biệt.

Các đèn chớp phải và trái có thể được nằm thấp hơn so với đèn chiếu xa. Trong trường hợp này, các đèn chớp phải và trái có thể được bố trí ra xa đèn chiếu gần và đèn chiếu xa theo hướng lên - xuống. Theo đó, các đèn chớp phải và trái có thể được nâng cao về khả năng phân biệt.

Tấm che trước có thể gồm tấm che trước chính, tấm che trước trái và tấm che trước phải. Tấm che trước chính có thể được bố trí phía trên bánh trước khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Tấm che trước trái có thể kéo dài xuống dưới từ tấm che trước chính và có thể được bố trí ít nhất một phần ở bên trái của bánh trước khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Tấm che trước phải có thể kéo dài xuống dưới từ tấm che trước chính và có thể được bố trí ít nhất một phần ở bên phải của bánh trước khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện. Cụm đèn trước thứ hai có thể được bố trí ở tấm che trước chính. Đèn chớp trái có thể được bố trí ở tấm che trước trái. Đèn chớp phải có thể được bố trí ở tấm che trước phải. Trong trường hợp này, các đèn chớp phải và trái có thể được bố trí ra xa đèn chiếu gần và đèn chiếu xa theo phương bề

rộng phương tiện. Theo đó, các đèn chớp phải và trái có thể được nâng cao về khả năng phân biệt.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên có thể còn gồm đèn vị trí. Đèn vị trí có thể được bố trí ở tấm che trước. Trong trường hợp này, so với kết cấu mà đèn vị trí được bố trí ở tấm che tay lái, đèn vị trí có thể được bố trí ra xa đèn chiếu gần theo hướng lên - xuống. Theo đó, đèn vị trí có thể được nâng cao về khả năng phân biệt.

Đèn vị trí có thể được bố trí phía trên đèn chiếu xa. Trong trường hợp này, đèn vị trí có thể được nâng cao về khả năng phân biệt.

Đèn chiếu gần có thể gồm nguồn sáng thứ nhất và bộ phản xạ thứ nhất. Bộ phản xạ thứ nhất có thể được bố trí ít nhất một phần ở phía sau hơn so với nguồn sáng thứ nhất. Bộ phản xạ thứ nhất có thể phản xạ ra phía trước ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng thứ nhất. Trong trường hợp này, so với kết cấu mà đèn chiếu gần được bố trí ở tấm che trước, bộ phản xạ thứ nhất có thể được làm nhỏ gọn và đơn giản về kết cấu, trong lúc đèn chiếu gần có khả năng chiếu sáng một cách tin cậy một phạm vi rộng với ánh sáng.

Đầu ngoài theo phương ngang của cụm đèn trước thứ hai được nằm ở phía bên ngoài theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang của cụm đèn trước thứ nhất. Trong trường hợp này, phạm vi chiếu sáng của ánh sáng từ đèn chiếu xa có thể được mở rộng bởi sự gia tăng về kích cỡ của cụm đèn trước thứ hai.

Nói chung, theo sáng chế, là có thể để tạo ra phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên cho phép dễ dàng gia tăng về lượng ánh sáng từ đèn chiếu xa, cho phép dễ dàng hiểu rõ về tình trạng mặt đường khi dùng đèn chiếu gần, và cho phép lái phương tiện với sự thoải mái cao.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên theo một phương án của sáng chế.

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên.

FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trái thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.4 là hình vẽ nhìn từ phải thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.5 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên.

FIG.6 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện tấm che tay lái.

FIG.7 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện phạm vi chiếu sáng của ánh sáng từ đèn chiếu gần và ánh sáng từ đèn chiếu xa.

FIG.8 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện cụm đèn trước thứ nhất và cụm đèn trước thứ hai.

FIG.9 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện cụm đèn trước thứ nhất và cụm đèn trước thứ hai.

FIG.10 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường X-X trên FIG.5.

FIG.11 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường XI-XI trên FIG.5.

Mô tả chi tiết phương án thực hiện sáng chế

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên theo một phương án của sáng chế sẽ được giải thích sau đây có dựa vào các hình vẽ kèm theo. FIG.1 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án của sáng chế. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 theo phương án này là phương tiện giao thông kiểu xe gắn máy. Như được thể hiện trên FIG.1, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm khung thân phương tiện 2, cơ cấu lái 3, bánh trước 4, yên 5, cụm công suất 6 và bánh sau 7. Cần lưu ý rằng, trong phần giải thích sau, các hướng trước, sau, phải và trái được định nghĩa là cho biết các hướng trước, sau, phải và trái được quan sát từ người điều khiển ngồi trên yên 5.

Khung thân phương tiện 2 gồm ống cổ 11 và khung chính 12. Ống cổ 11 được bố trí ở giữa của phương tiện giao thông theo hướng trái - phải. Ống cổ 11 kéo dài ra phía trước và

xuống phía dưới. Khung chính 12 kéo dài về phía sau từ ống cổ 11.

Cơ cấu lái 3 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Cơ cấu lái 3 đỡ bánh trước 4 sao cho bánh trước 4 có thể quay được. Cơ cấu lái 3 gồm càng trước 16 và bộ phận tay lái 17. Càng trước 16 được đỡ bởi ống cổ 11 để cho có thể xoay được. Bánh trước 4 được đỡ bởi càng trước 16 để cho có thể quay được. Bộ phận tay lái 17 có thể được thao tác bởi người điều khiển để xoay bánh trước 4. Bộ phận tay lái 17 được nối vào càng trước 16. Bộ phận tay lái 17 kéo dài theo hướng trái - phải.

Yên 5 được bố trí phía sau ống cổ 11. Yên 5 được bố trí phía trên khung chính 12. Cụm công suất 6 được bố trí phía dưới yên 5. Cụm công suất 6 gồm, ví dụ, động cơ đốt trong. Theo cách khác, cụm công suất 6 có thể gồm động cơ điện. Cụm công suất 6 được đỡ bởi khung chính 12. Bánh sau 7 được đỡ bởi tay đòn đung đưa 18 để cho có thể quay được. Tay đòn đung đưa 18 được đỡ bởi khung chính 12 hoặc cụm công suất 6 để cho có thể đung đưa được.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 gồm tám che trước 21, tám chắn chân 22, tám che tay lái 23, tám che giữa 24 và tám che bên 25. Tám che trước 21 được cố định vào khung thân phương tiện 2. Tám che trước 21 được bố trí ở phía trước và ở bên phải và bên trái theo phương ngang của ống cổ 11. Tám che trước 21 được bố trí phía dưới tám che tay lái 23.

Tám chắn chân 22 được bố trí phía sau tám che trước 21. Tám chắn chân 22 được bố trí ở phía trước bộ phận đế chân 26. Mỗi bộ phận đế chân 26 được chế tạo theo hình dạng thanh. Các bộ phận đế chân 26 được bố trí ở các phía bên theo phương ngang của cụm công suất 6. Tám chắn chân 22 kéo dài từ vị trí thấp hơn so với các bộ phận đế chân 26 tới vị trí cao hơn so với các bộ phận đế chân 26. Tám chắn chân 22 kéo dài tới vị trí tương ứng với độ cao của tám che giữa 24.

FIG.2 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện tám che trước 21. Như được thể hiện trên FIG.2, tám che trước 21 gồm tám che trước chính 31, tám che trước trái 32 và tám che trước phải 33. Tám che trước chính 31 được bố trí ở phía trước ống cổ 11. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, tám che trước chính 31 gối chồng ống cổ 11. Khi

được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, tấm che trước chính 31 được bố trí phía dưới tấm che tay lái 23. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, tấm che trước chính 31 được bố trí phía trên bánh trước 4.

Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, tấm che trước trái 32 kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước chính 31. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, tấm che trước trái 32 được bố trí ít nhất một phần ở bên trái của bánh trước 4. Tấm che trước trái 32 được bố trí ở bên trái của càng trước 16. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, tấm che trước trái 32 gối chồng càng trước 16. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, tấm che trước trái 32 được bố trí ít nhất một phần phía sau bánh trước 4. Tấm che trước trái 32 kéo dài từ vị trí cao hơn so với phần đỉnh của bánh trước 4 tới vị trí thấp hơn so với trục quay của bánh trước 4. Tấm che trước phải 33 được bố trí để gần như đối xứng hai bên với tấm che trước trái 32. Vì lý do này, phần giải thích chi tiết về tấm che trước phải 33 sẽ được bỏ qua.

Tấm che tay lái 23 che một phần của bộ phận tay lái 17. Tấm che tay lái 23 được nằm cao hơn so với tấm che trước 21. Tấm che tay lái 23 được nằm cao hơn so với ống cổ 11. Tấm che tay lái 23 có thể xoay được cùng với bộ phận tay lái 17 so với tấm che trước 21. Tấm che giữa 24 được bố trí giữa tấm che trước 21 và yên 5. Tấm che giữa 24 được bố trí ở phía trước yên 5. Tấm che bên 25 được bố trí phía dưới yên 5.

FIG.3 là hình vẽ nhìn từ trái thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. FIG.4 là hình vẽ nhìn từ phải thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. FIG.5 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện phần trước của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1. FIG.6 là hình vẽ nhìn từ sau thể hiện tấm che tay lái 23. Như được thể hiện trên FIG.6, bộ phận tay lái 17 gồm thanh tay lái 34, tay nắm trái 35 và tay nắm phải 36. Thanh tay lái 34 được nối vào càng trước 16. Thanh tay lái 34 kéo dài theo hướng trái - phải. Tay nắm trái 35 được nối vào đầu trái của thanh tay lái 34. Tay nắm phải 36 được nối vào đầu phải của thanh tay lái 34.

Tấm che tay lái 23 che thanh tay lái 34. Thanh tay lái 34 nhô sang phải và sang trái từ tấm che tay lái 23. Tấm che tay lái 23 được bố trí giữa tay nắm trái 35 và tay nắm phải 36.

Tấm che tay lái 23 được bố trí ở phía trước, phía sau, phía trên và ở bên phải và bên trái của thanh tay lái 34. Khi được mô tả chi tiết, tấm che tay lái 23 gồm phần trước 231, phần sau 232, phần phía bên trái 233 và phần phía bên phải 234. Phần trước 231 được bố trí ở phía trước bộ phận tay lái 17. Tấm chắn gió 41 được gắn vào phần trước 231. Phần sau 232 được bố trí phía sau bộ phận tay lái 17. Bảng đồng hồ đo 42 được gắn vào phần sau 232. Bảng đồng hồ đo 42 gồm đồng hồ đo tốc độ. Phần phía bên trái 233 được nối vào phần trước 231 và phần sau 232. Phần phía bên trái 233 gồm hốc trái 43. Bộ phận tay lái 17 nhô sang trái từ hốc trái 43. Phần phía bên phải 234 được nối vào phần trước 231 và phần sau 232. Phần phía bên phải 234 gồm hốc phải 44. Bộ phận tay lái 17 nhô sang phải từ hốc phải 44.

Như được thể hiện trên FIG.5, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm cụm đèn trước thứ nhất 51 và cụm đèn trước thứ hai 52. Các cụm đèn trước thứ nhất 51 và thứ hai 52 được tách biệt với nhau. Các cụm đèn trước thứ nhất 51 và thứ hai 52 được bố trí cách xa nhau. Cụm đèn trước thứ nhất 51 được bố trí ở tấm che tay lái 23. Cụm đèn trước thứ nhất 51 gồm đèn chiếu gần 53. Cụm đèn trước thứ nhất 51 được xoay cùng với tấm che tay lái 23. Cụm đèn trước thứ nhất 51 được xoay đáp lại việc thao tác bộ phận tay lái 17 bởi người điều khiển. Do đó, hướng chiếu sáng của ánh sáng từ đèn chiếu gần 53 được thay đổi đáp lại việc thao tác bộ phận tay lái 17.

Cụm đèn trước thứ hai 52 được bố trí ở tấm che trước 21. Cụm đèn trước thứ hai 52 được bố trí ở tấm che trước chính 31. Cụm đèn trước thứ hai 52 gồm các đèn chiếu xa 54 và 55 và các đèn vị trí 56 và 57. Cụm đèn trước thứ hai 52 được bố trí ở tấm che trước 21, trong khi không chuyển động bất kể đến việc xoay của tấm che tay lái 23. Do đó, hướng chiếu sáng của ánh sáng từ mỗi đèn chiếu xa 54, 55 được cố định theo hướng di chuyển của phương tiện bất kể đến việc thao tác bộ phận tay lái 17. FIG.7 là hình vẽ dạng sơ đồ thể hiện phạm vi chiếu sáng của ánh sáng từ đèn chiếu gần 53 và phạm vi chiếu sáng của ánh sáng từ các đèn chiếu xa 54 và 55. Như được thể hiện trên FIG.7, trục quang A2 của mỗi đèn chiếu xa 54, 55 được định hướng lên phía trên hơn so với trục quang A1 của đèn chiếu gần 53.

Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện được thể hiện trên FIG.5, đèn chiếu gần 53 được nằm cao hơn so với mép trên 311 của tấm che trước chính 31. Đèn chiếu gần 53 được nằm phía dưới tấm chắn gió 41. Các đèn chiếu xa 54 và 55 được

nằm phía dưới phía dưới hơn so với đèn chiếu gần 53. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, các đèn chiếu xa 54 và 55 được bố trí ở các vị trí gần mép dưới 312 của tấm che trước chính 31 hơn so với mép trên 311 của tấm che trước chính 31. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện được thể hiện trên FIG.3, các đèn chiếu xa 54 và 55 được nằm ít nhất một phần thấp hơn so với đầu trên 321 của tấm che trước trái 32. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ một bên của phương tiện, các đèn chiếu xa 54 và 55 được nằm ra phía trước của đèn chiếu gần 53.

Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 541 của các đèn chiếu xa 54 và 55 được nằm ở phía bên ngoài theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 531 của đèn chiếu gần 53. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đầu ngoài theo phương ngang bên tay phải 551 của các đèn chiếu xa 54 và 55 được nằm ở phía bên ngoài theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang bên tay phải 532 của đèn chiếu gần 53. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, khoảng cách giữa các đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 541 và bên tay phải 551 của các đèn chiếu xa 54 và 55 lớn hơn so với khoảng cách giữa các đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 531 và bên tay phải 532 của đèn chiếu gần 53.

Các đèn chiếu xa 54 và 55 gồm đèn chiếu xa trái 54 và đèn chiếu xa phải 55. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, các đèn chiếu xa trái 54 và phải 55 được bố trí cách xa nhau theo phương bề rộng phương tiện. Tấm che trước chính 31 gồm phần nhô 313 nhô xuống phía dưới. Phần nhô 313 được bố trí giữa các đèn chiếu xa trái 54 và phải 55. Đầu trong theo phương ngang 542 của đèn chiếu xa trái 54 được nằm ở phía bên trong theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 531 của đèn chiếu gần 53. Đầu trong theo phương ngang 552 của đèn chiếu xa phải 55 được nằm ở phía bên trong theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang bên tay phải 532 của đèn chiếu gần 53. Khoảng cách giữa đầu trong theo phương ngang 542 của đèn chiếu xa trái 54 và đầu trong theo phương ngang 552 của đèn chiếu xa phải 55 nhỏ hơn so với khoảng cách giữa các đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 531 và tay phải 532 của đèn chiếu gần 53.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm đèn vị trí trái 56 và đèn vị trí phải 57. Các đèn vị trí trái 56 và phải 57 được bố trí ở tấm che trước 21. Đèn vị trí trái 56 được bố trí phía trên đèn chiếu xa trái 54. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đèn vị trí trái 56 kéo dài ra phía ngoài và lên phía trên theo phương ngang. Tấm che trước chính 31 gồm phần phân chia trái 61. Phần phân chia trái 61 được bố trí giữa đèn vị trí trái 56 và đèn chiếu xa trái 54. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần phân chia trái 61 kéo dài về phía giữa của phương tiện từ vị trí giữa đầu ngoài theo phương ngang 541 của đèn chiếu xa trái 54 và đầu ngoài theo phương ngang 561 của đèn vị trí trái 56. Đèn vị trí trái 56 và đèn chiếu xa trái 54 được nối vào nhau ở vị trí bên trong phần phân chia trái 61 theo phương ngang.

Đèn vị trí phải 57 được bố trí phía trên đèn chiếu xa phải 55. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, đèn vị trí phải 57 kéo dài ra phía ngoài và lên phía trên theo phương ngang. Tấm che trước chính 31 gồm phần phân chia phải 62. Phần phân chia phải 62 được bố trí giữa đèn vị trí phải 57 và đèn chiếu xa phải 55. Khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, phần phân chia phải 62 kéo dài về phía giữa của phương tiện từ vị trí giữa đầu ngoài theo phương ngang 551 của đèn chiếu xa phải 55 và đầu ngoài theo phương ngang 571 của đèn vị trí phải 57. Đèn vị trí phải 57 và đèn chiếu xa phải 55 được nối vào nhau ở vị trí bên trong phần phân chia phải 62 theo phương ngang.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 gồm đèn chớp trái 63 và đèn chớp phải 64. Các đèn chớp trái 63 và phải 64 được bố trí ở tấm che trước 21. Khi được mô tả chi tiết, đèn chớp trái 63 được bố trí ở tấm che trước trái 32. Đèn chớp phải 64 được bố trí ở tấm che trước phải 33. Các đèn chớp trái 63 và phải 64 được nằm thấp hơn so với các đèn chiếu xa 54 và 55. Mỗi đèn trong số các đèn chớp trái 63 và phải 64 được nằm ít nhất một phần thấp hơn so với phần đỉnh của bánh trước 4. Mỗi đèn trong số các đèn chớp trái 63 và phải 64 được nằm ít nhất một phần cao hơn so với phần đỉnh của bánh trước 4.

Như được thể hiện trên FIG.3, đèn chớp trái 63 được bố trí ít nhất một phần về phía sau của các đèn chiếu xa 54 và 55. Khi được mô tả chi tiết, đèn chớp trái 63 được bố trí toàn bộ về phía sau của các đèn chiếu xa 54 và 55. Đèn chớp trái 63 được bố trí ít nhất một phần ra phía trước của đèn chiếu gần 53. Như được thể hiện trên FIG.4, đèn chớp phải 64 được bố

trí ít nhất một phần về phía sau của các đèn chiếu xa 54 và 55. Khi được mô tả chi tiết, đèn chóp phải 64 được bố trí toàn bộ về phía sau của các đèn chiếu xa 54 và 55. Đèn chóp phải 64 được bố trí ít nhất một phần ra phía trước của đèn chiếu gần 53.

FIG.8 là hình vẽ nhìn từ một bên thể hiện các cụm đèn trước thứ nhất 51 và thứ hai 52. FIG.9 là hình vẽ nhìn từ trước thể hiện các cụm đèn trước thứ nhất 51 và thứ hai 52. Như được thể hiện trên FIG.8 và FIG.9, cụm đèn trước thứ nhất 51 gồm hộp đèn thứ nhất 65 và chụp trong suốt thứ nhất 66. Chụp trong suốt thứ nhất 66 được bố trí ở phía trước hộp đèn thứ nhất 65. Chụp trong suốt thứ nhất 66 được gắn vào hộp đèn thứ nhất 65. Cụm đèn trước thứ hai 52 gồm hộp đèn thứ hai 67 và chụp trong suốt thứ hai 68. Chụp trong suốt thứ hai 68 được bố trí ở phía trước hộp đèn thứ hai 67. Chụp trong suốt thứ hai 68 được gắn vào hộp đèn thứ hai 67.

Như được thể hiện trên FIG.8, kích thước theo hướng lên - xuống lớn nhất H2 của cụm đèn trước thứ hai 52 lớn hơn so với kích thước theo hướng lên - xuống lớn nhất H1 của cụm đèn trước thứ nhất 51. Kích thước theo hướng trước - sau lớn nhất L2 của cụm đèn trước thứ hai 52 lớn hơn so với kích thước theo hướng trước - sau lớn nhất L1 của cụm đèn trước thứ nhất 51. Như được thể hiện trên FIG.9, kích thước theo phương bề rộng phương tiện lớn nhất W2 của cụm đèn trước thứ hai 52 lớn hơn so với kích thước theo phương bề rộng phương tiện lớn nhất W1 của cụm đèn trước thứ nhất 51. Các đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 521 và tay phải 522 của cụm đèn trước thứ hai 52 được nằm ở các phía ngoài theo phương ngang hơn so với các đầu ngoài theo phương ngang bên tay trái 511 và bên tay phải 512 của cụm đèn trước thứ nhất 51.

FIG.10 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường X-X trên FIG.5. Như được thể hiện trên FIG.10, đèn chiếu gần 53 gồm nguồn sáng thứ nhất 71 và bộ phản xạ thứ nhất 72. Nguồn sáng thứ nhất 71, ví dụ, là điốt phát quang (Light Emitting Diode - LED). Cần lưu ý rằng, nguồn sáng thứ nhất 71 có thể là bóng đèn. Cụm đèn trước thứ nhất 51 gồm bảng mạch thứ nhất 73. Nguồn sáng thứ nhất 71 được gắn vào bảng mạch thứ nhất 73. Bộ phản xạ thứ nhất 72 được bố trí ít nhất một phần về phía sau của nguồn sáng thứ nhất 71. Bộ phản xạ thứ nhất 72 gồm mặt gương cong. Bộ phản xạ thứ nhất 72 phản xạ ra phía trước ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng thứ nhất 71.

FIG.11 là hình vẽ mặt cắt được cắt dọc theo đường XI-XI trên FIG.5. Như được thể hiện trên FIG.11, đèn chiếu xa trái 54 gồm nguồn sáng trái thứ hai 74 và bộ phản xạ trái thứ hai 75. Đèn chiếu xa phải 55 gồm nguồn sáng phải thứ hai 76 và bộ phản xạ phải thứ hai 77. Các nguồn sáng trái thứ hai 74 và phải thứ hai 76, ví dụ, là các LED. Cần lưu ý rằng, các nguồn sáng trái thứ hai 74 và phải thứ hai 76 có thể là các bóng đèn. Cụm đèn trước thứ hai 52 gồm bảng mạch trái thứ hai 78 và bảng mạch phải thứ hai 79. Nguồn sáng trái thứ hai 74 được gắn vào bảng mạch trái thứ hai 78. Nguồn sáng phải thứ hai 76 được gắn vào bảng mạch phải thứ hai 79.

Bộ phản xạ trái thứ hai 75 được bố trí ít nhất một phần về phía sau của nguồn sáng trái thứ hai 74. Bộ phản xạ trái thứ hai 75 gồm mặt gương cong. Bộ phản xạ trái thứ hai 75 phản xạ ra phía trước ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng trái thứ hai 74. Bộ phản xạ phải thứ hai 77 được bố trí ít nhất một phần về phía sau của nguồn sáng phải thứ hai 76. Bộ phản xạ phải thứ hai 77 gồm mặt gương cong. Bộ phản xạ phải thứ hai 77 phản xạ ra phía trước ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng phải thứ hai 76.

Ở phương tiện giao thông kiểu ngồi chân để hai bên 1 được giải thích trên đây, đèn chiếu gần 53 được bố trí ở tấm che tay lái 23. Khi đèn chiếu gần 53 được bố trí ở vị trí thấp, phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng cường độ cao, trong khi đó phần được tạo ra phía ngoài phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng yếu. So với tình trạng như được mô tả trên đây, đèn chiếu gần 53 ở đây được bố trí ở vị trí cao ra xa mặt đất, nhờ vậy phần giữa và phần được tạo ra phía ngoài phần giữa trong phạm vi chiếu sáng của ánh sáng được chiếu sáng với ánh sáng cường độ đồng đều. Vì lý do này, phạm vi chiếu sáng của ánh sáng có thể được chiếu sáng toàn bộ với lượng ánh sáng vừa phải. Kết quả là, người điều khiển có thể dễ dàng hiểu rõ chi tiết về tình trạng mặt đường. Hơn nữa, do đèn chiếu gần 53 được bố trí ở vị trí cao ra xa mặt đất, một phạm vi rộng của mặt đường có thể được chiếu sáng mà không cần áp dụng kết cấu phức tạp cho đèn chiếu gần 53.

Các đèn chiếu xa 54 và 55 được bố trí ở tấm che trước 21. Tấm che trước 21 lớn hơn so với tấm che tay lái 23. Do vậy, sự gia tăng về kích cỡ của các đèn chiếu xa 54 và 55 được làm dễ dàng. Theo cách khác, sự gia tăng về kích cỡ của các đèn chiếu xa 54 và 55 có thể

được thực hiện bằng cách sử dụng khoảng không thường được dùng cho việc bố trí đèn chiếu gần 53. Vì lý do này, sự gia tăng về lượng ánh sáng từ các đèn chiếu xa 54 và 55 được làm dễ dàng.

Đèn chiếu gần 53 và các đèn chiếu xa 54 và 55 được bố trí tách biệt lần lượt ở tấm che tay lái 23 và tấm che trước 21. Vì lý do này, so với kết cấu mà đèn chiếu gần 53 được bố trí ở tấm che trước 21, đèn chiếu gần 53 có thể được làm nhỏ gọn và đơn giản về kết cấu, trong lúc có khả năng chiếu sáng một cách chắc chắn một phạm vi rộng với ánh sáng. Vì lý do này, tấm che tay lái 23 được làm nhẹ trọng lượng. Do vậy, sự thoải mái khi đánh lái được nâng cao.

Một phương án của sáng chế đã được giải thích trên đây. Tuy nhiên, sáng chế không bị giới hạn ở phương án được mô tả trên đây và nhiều thay đổi khác nhau có thể được thực hiện mà không nằm ngoài phạm vi của sáng chế.

Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 không bị giới hạn ở phương tiện giao thông kiểu xe gắn máy và theo cách khác, có thể là kiểu phương tiện giao thông khác như xe scutor. Kết cấu của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1 có thể có kết cấu với bản đế chân phẳng được bố trí ở phía trước yên 5. Bản đế chân phẳng có thể là phẳng toàn bộ theo hướng trái - phải của phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên 1.

Số lượng của các bánh trước không bị giới hạn ở một và theo cách khác, có thể là nhiều hơn một. Số lượng của các bánh sau không bị giới hạn ở một và theo cách khác, có thể là nhiều hơn một. Kết cấu của khung thân phương tiện 2 không bị giới hạn ở kết cấu theo phương án được mô tả trên đây và có thể được thay đổi. Ví dụ, khung chính 12 có thể được thay đổi về hình dạng.

Đèn chiếu gần 53 hoặc các đèn chiếu xa 54 và 55 có thể được thay đổi về hình dạng hoặc cách bố trí. Ví dụ, các đèn chiếu xa trái 54 và phải 55 có thể được nối vào nhau. Số lượng của các đèn chiếu xa có thể là một. Các đèn vị trí trái 56 và phải 57 hoặc các đèn chớp trái 63 và phải 64 có thể được thay đổi về hình dạng hoặc cách bố trí.

Yêu cầu bảo hộ

1. Phương tiện giao thông kiểu ngồi chân đế hai bên (1) bao gồm:

ống cổ (11);

càng trước (16) được đỡ theo cách xoay được bởi ống cổ (11);

bánh trước (4) được đỡ theo cách quay được bởi càng trước (16);

tay lái (17) được nối vào càng trước (4);

tấm che tay lái (23) được xoay cùng với tay lái (17), tấm che tay lái (23) gồm phần trước (231) và phần sau (232), phần trước (231) được bố trí ở phía trước tay lái (17), phần sau (232) được bố trí phía sau tay lái (17);

tấm che trước (21) được bố trí ở phía trước ống cổ (11) và phía dưới tấm che tay lái (23);

cụm đèn trước thứ nhất (51) được bố trí ở tấm che tay lái (23); khác biệt bởi:

cụm đèn trước thứ hai (52) được bố trí ở tấm che trước (23), trong đó:

cụm đèn trước thứ nhất (51) gồm đèn chiếu gần (53), và

cụm đèn trước thứ hai (52) gồm đèn chiếu xa (54, 55).

2. Phương tiện giao thông theo điểm 1, trong đó phương tiện này còn bao gồm: các đèn chớp phải và trái (64, 63) được bố trí ở tấm che trước (21).

3. Phương tiện giao thông theo điểm 2, trong đó các đèn chớp phải và trái (64, 63) được nằm thấp hơn so với đèn chiếu xa (54, 55).

4. Phương tiện giao thông theo điểm 2 hoặc 3, trong đó:

tấm che trước (21) gồm:

tấm che trước chính (31) được bố trí phía trên bánh trước (4) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện,

tấm che trước trái (32) kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước chính (31), tấm che trước trái (32) được bố trí ít nhất một phần ở bên trái của bánh trước (4) khi được quan sát

trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện, và

tấm che trước phải (33) kéo dài xuống phía dưới từ tấm che trước chính (31), tấm che trước phải (33) được bố trí ít nhất một phần ở bên phải của bánh trước (4) khi được quan sát trên hình chiếu nhìn từ trước của phương tiện,

cụm đèn trước thứ hai (52) được bố trí ở tấm che trước chính (31),

đèn chớp trái (63) được bố trí ở tấm che trước trái (32), và

đèn chớp phải (64) được bố trí ở tấm che trước phải (33).

5. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 4, trong đó phương tiện này còn bao gồm: đèn vị trí (56, 57) .

6. Phương tiện giao thông theo điểm 5, trong đó đèn vị trí (56, 57) được bố trí ở tấm che trước (21).

7. Phương tiện giao thông theo điểm 5 hoặc 6, trong đó đèn vị trí (56, 57) được bố trí phía trên đèn chiếu xa (54, 55)

8. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 7, trong đó đèn chiếu gần (53) gồm:

nguồn sáng thứ nhất (71), và

bộ phản xạ thứ nhất (72) được bố trí ít nhất một phần về phía sau của nguồn sáng thứ nhất (71), bộ phản xạ thứ nhất (72) phản xạ ra phía trước ánh sáng được phát ra từ nguồn sáng thứ nhất (71).

9. Phương tiện giao thông theo điểm bất kỳ trong số các điểm từ 1 đến 8, trong đó đầu ngoài theo phương ngang (521, 522) của cụm đèn trước thứ hai (52) được nằm ở phía bên ngoài theo phương ngang hơn so với đầu ngoài theo phương ngang (511, 512) của cụm đèn trước thứ nhất (51).

1/11

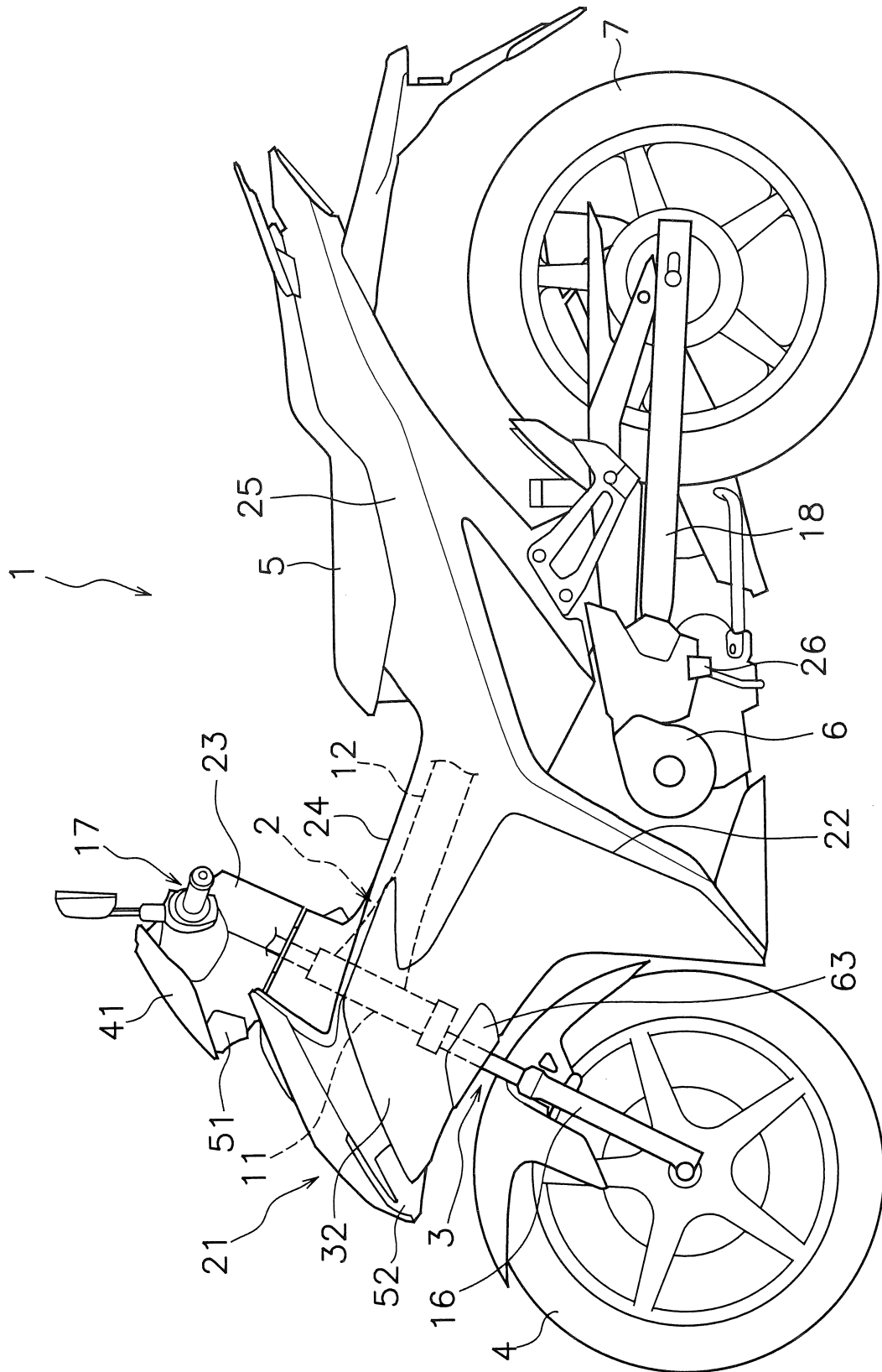


FIG. 1

2/11

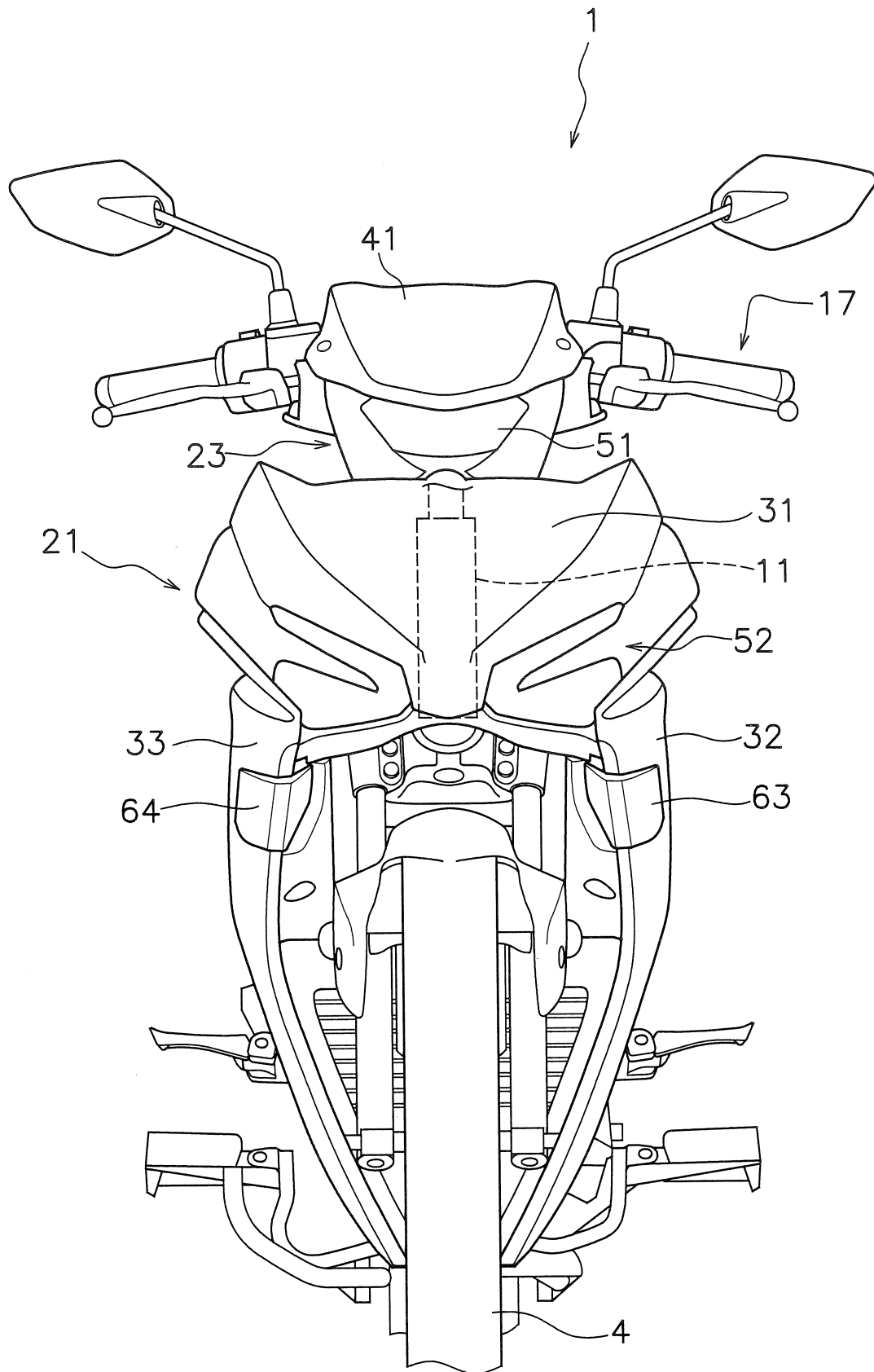


FIG. 2

3/11

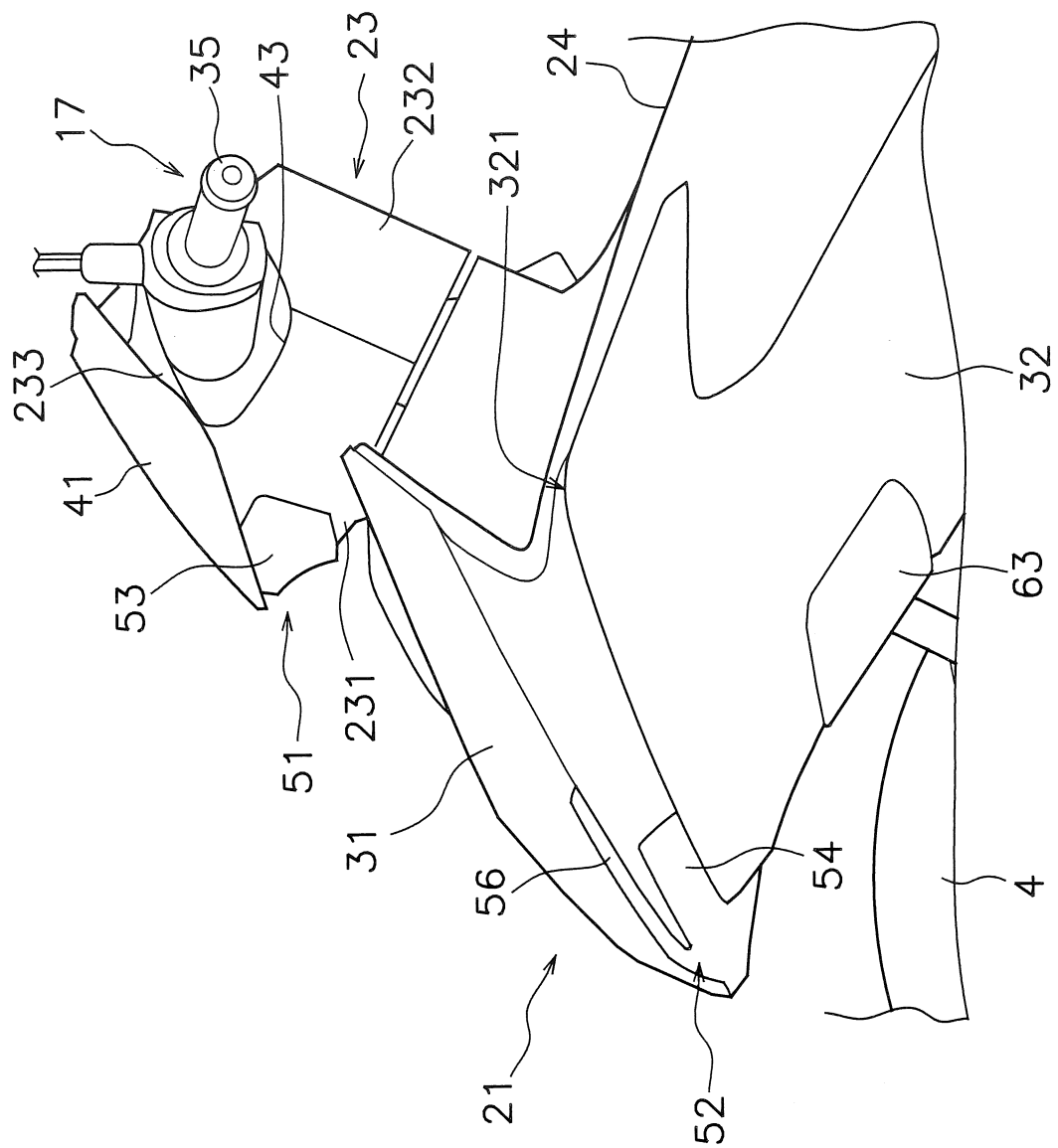


FIG. 3

4/11

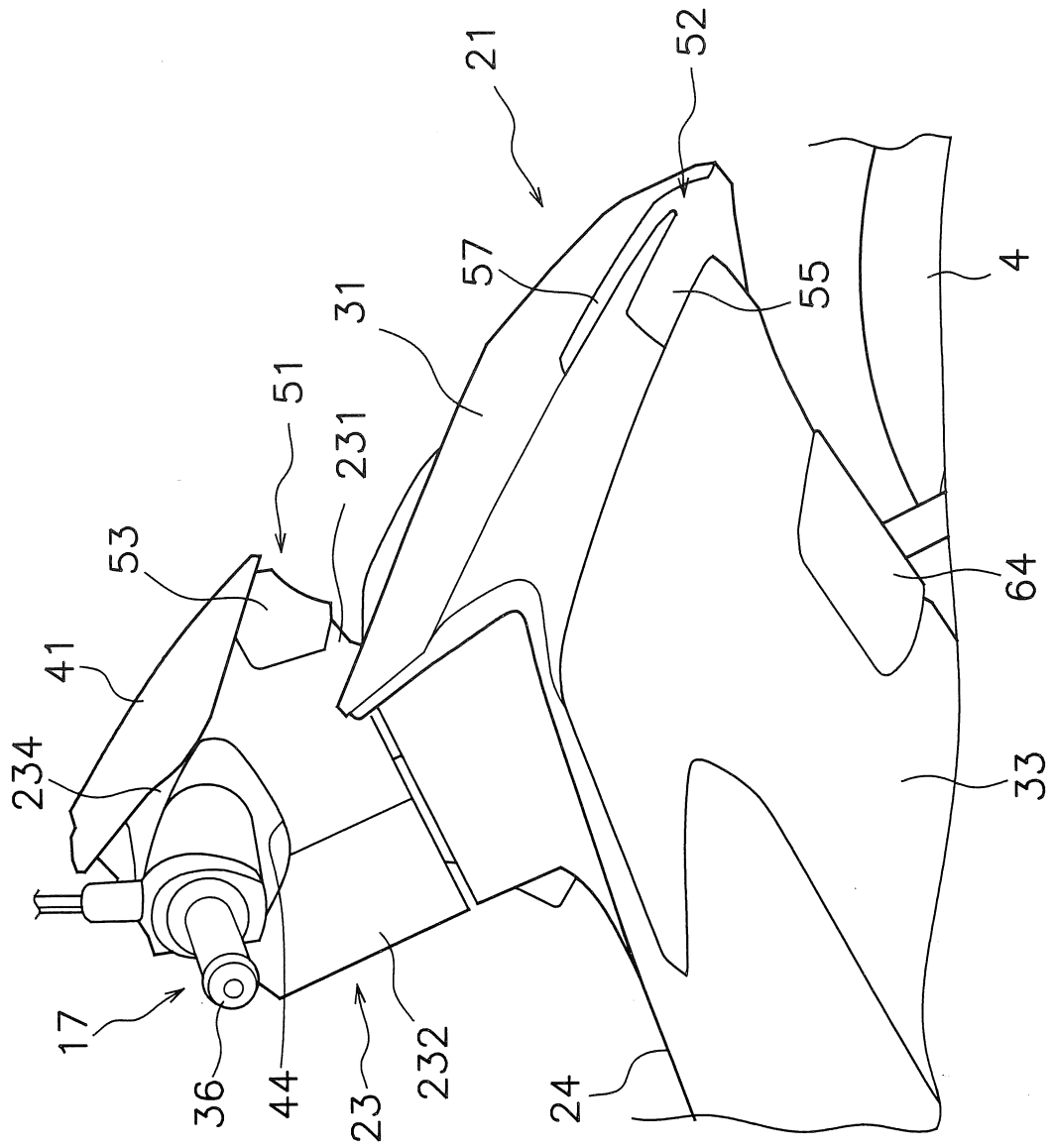


FIG. 4

5/11

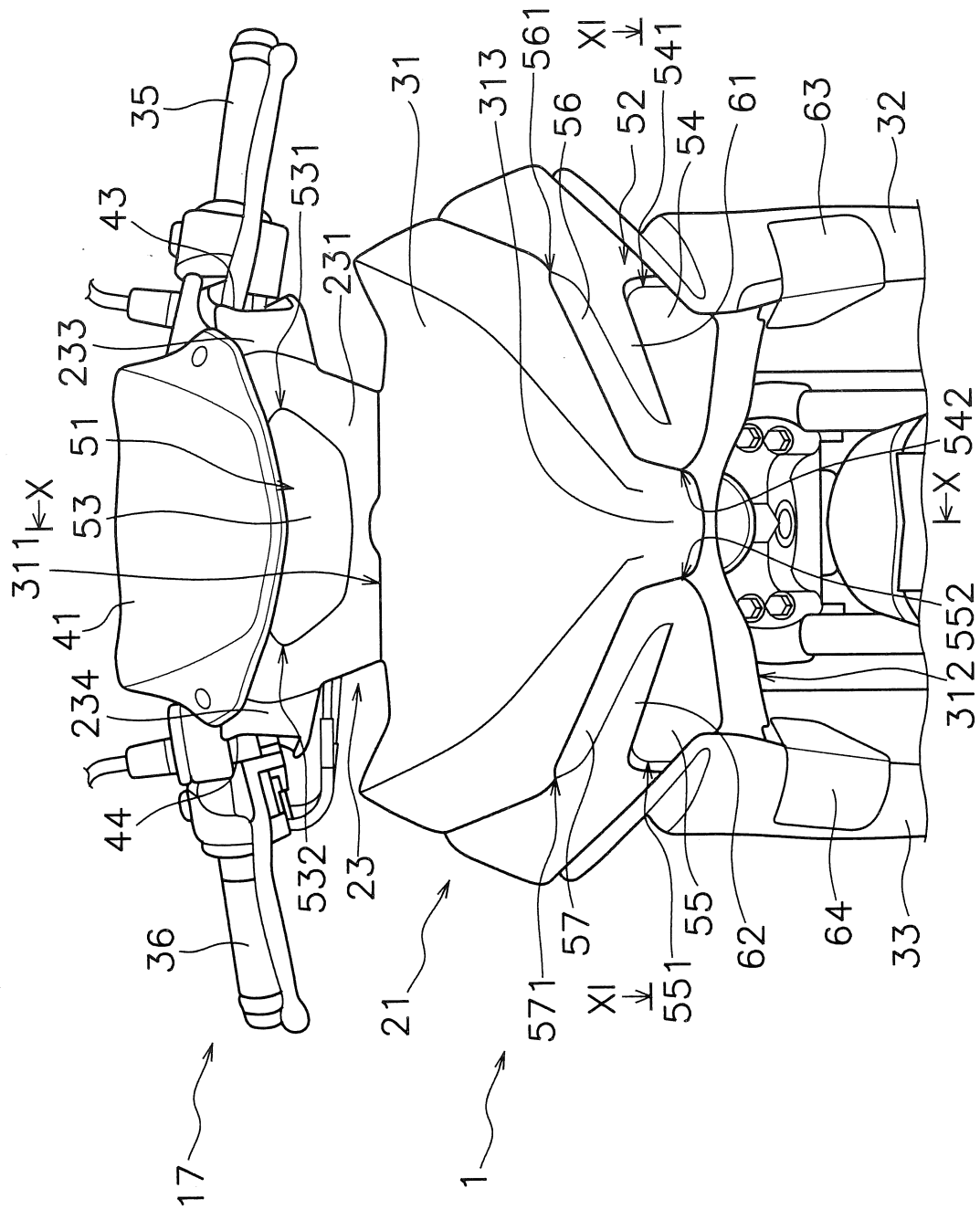


FIG. 5

6/11

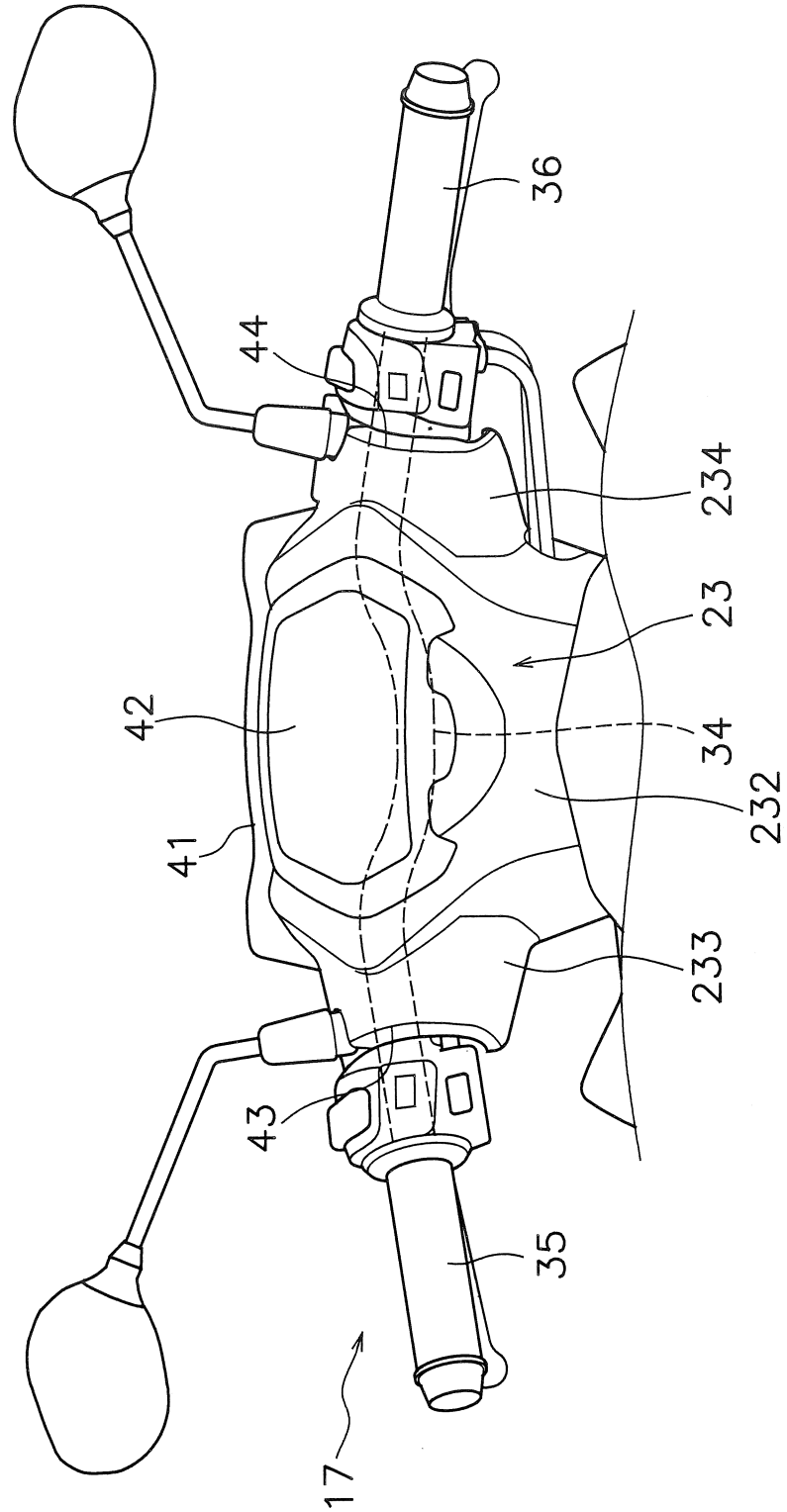


FIG. 6

7/11

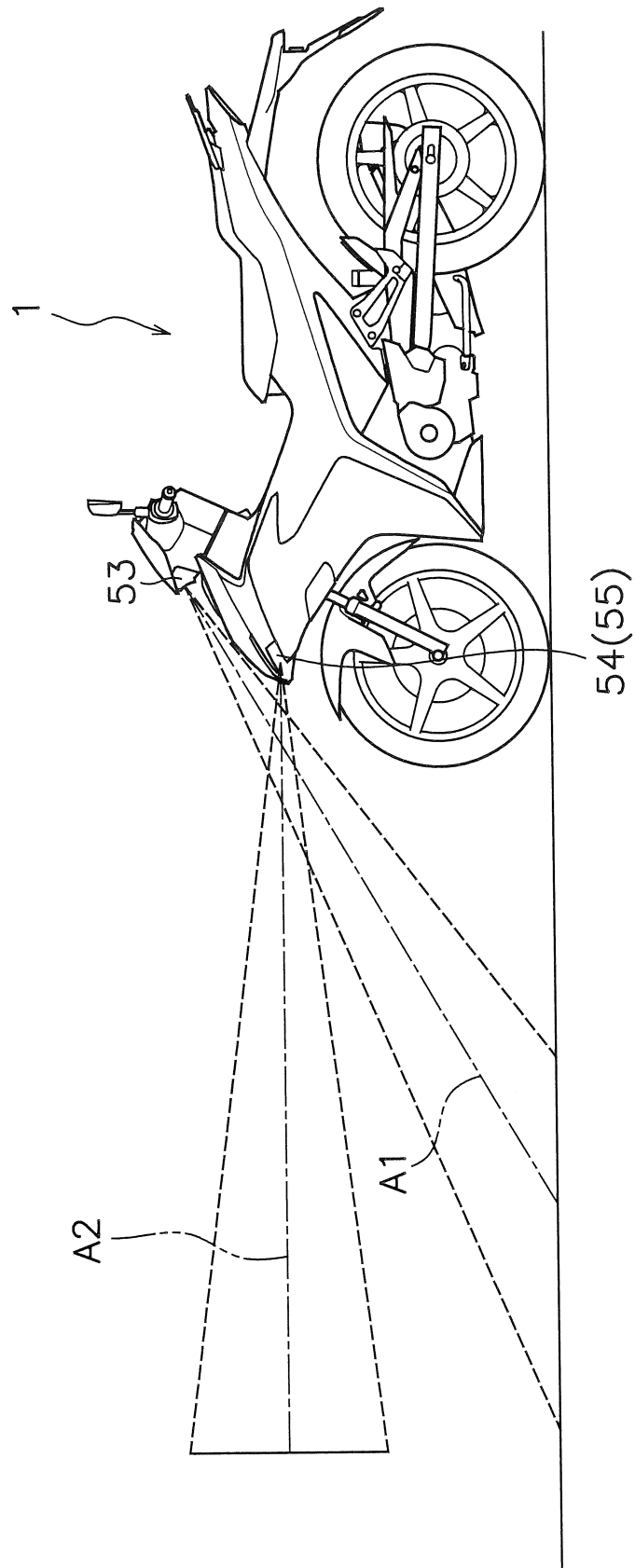


FIG. 7

8/11

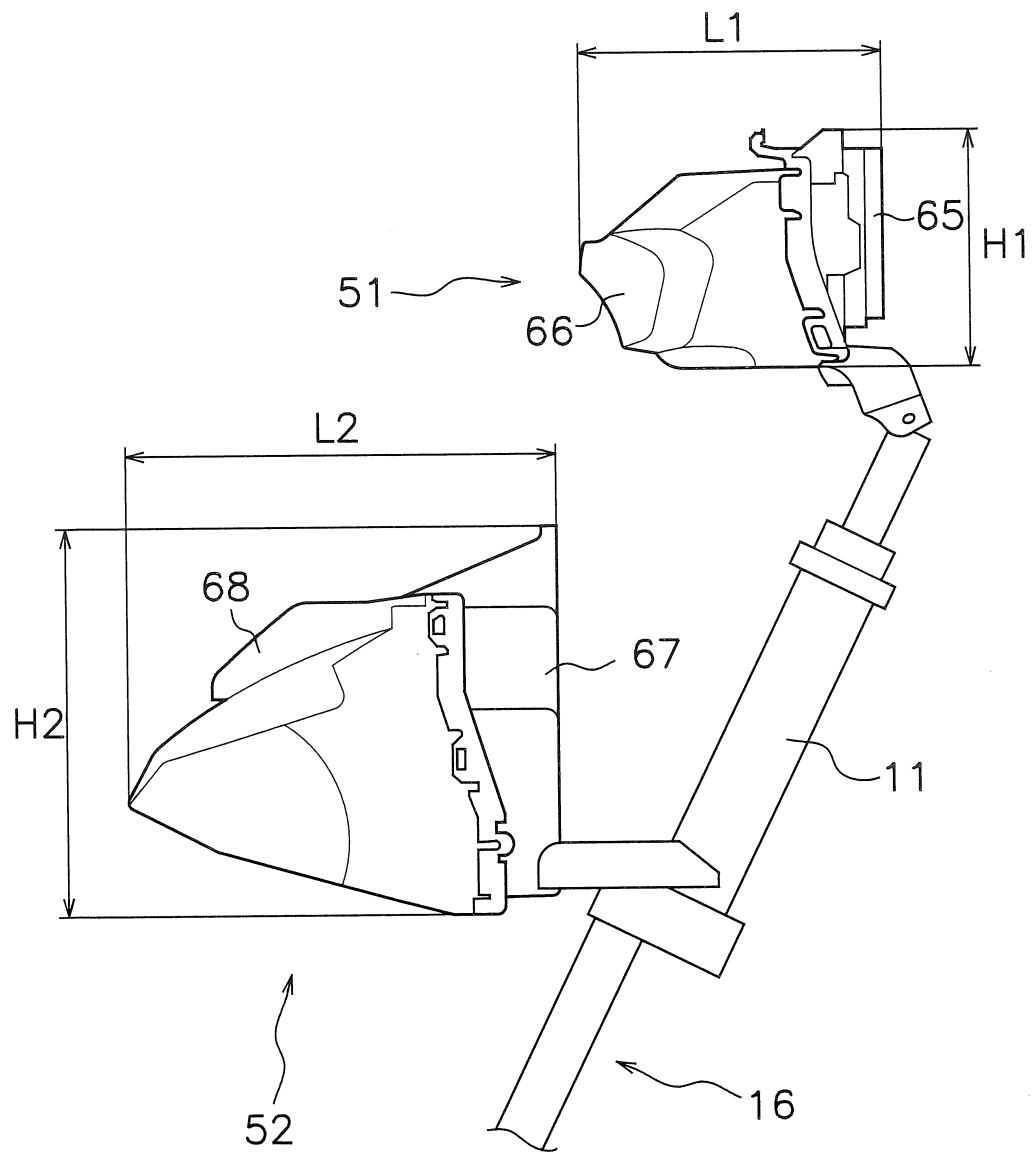


FIG. 8

9/11

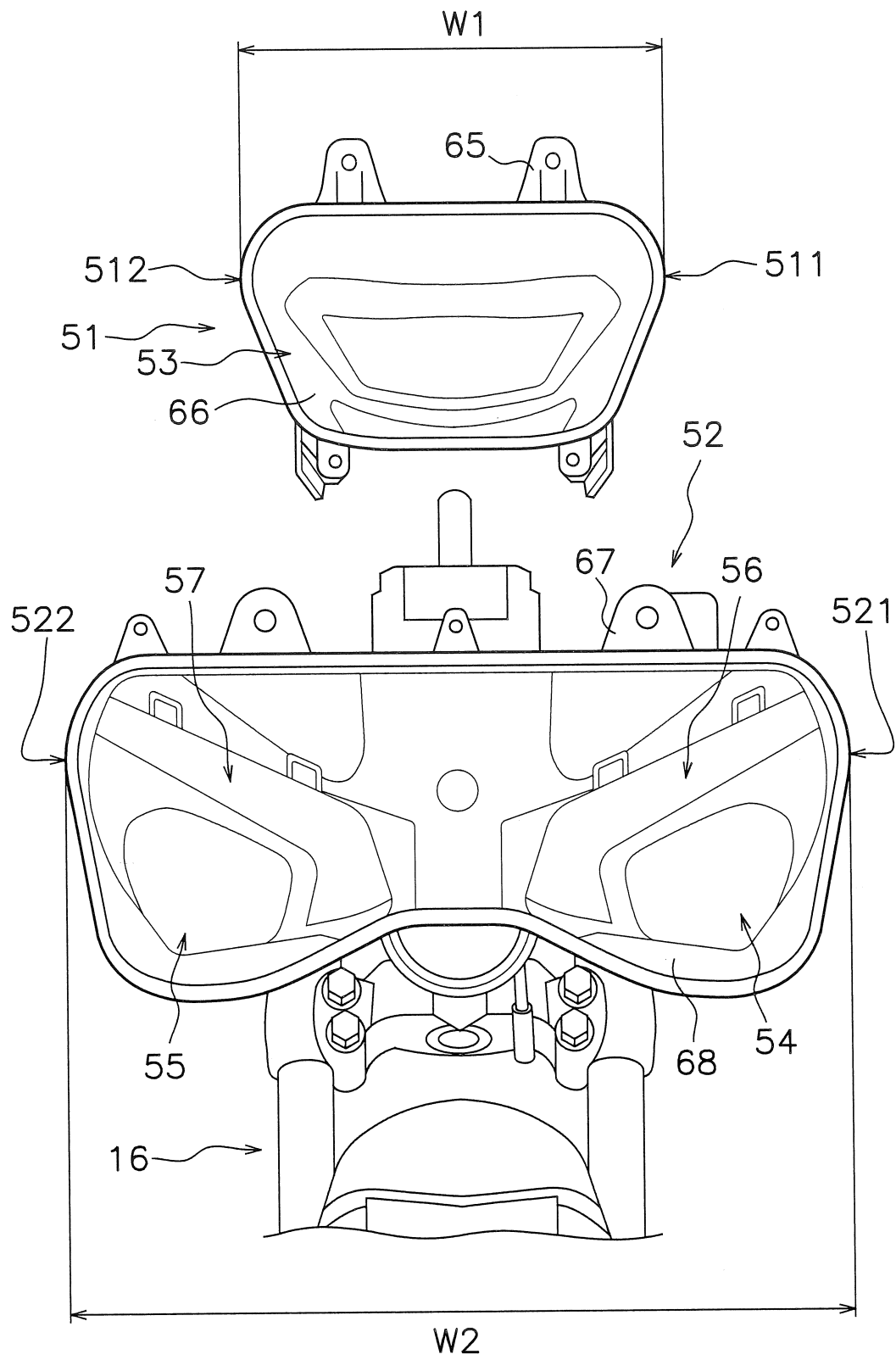


FIG. 9

10/11

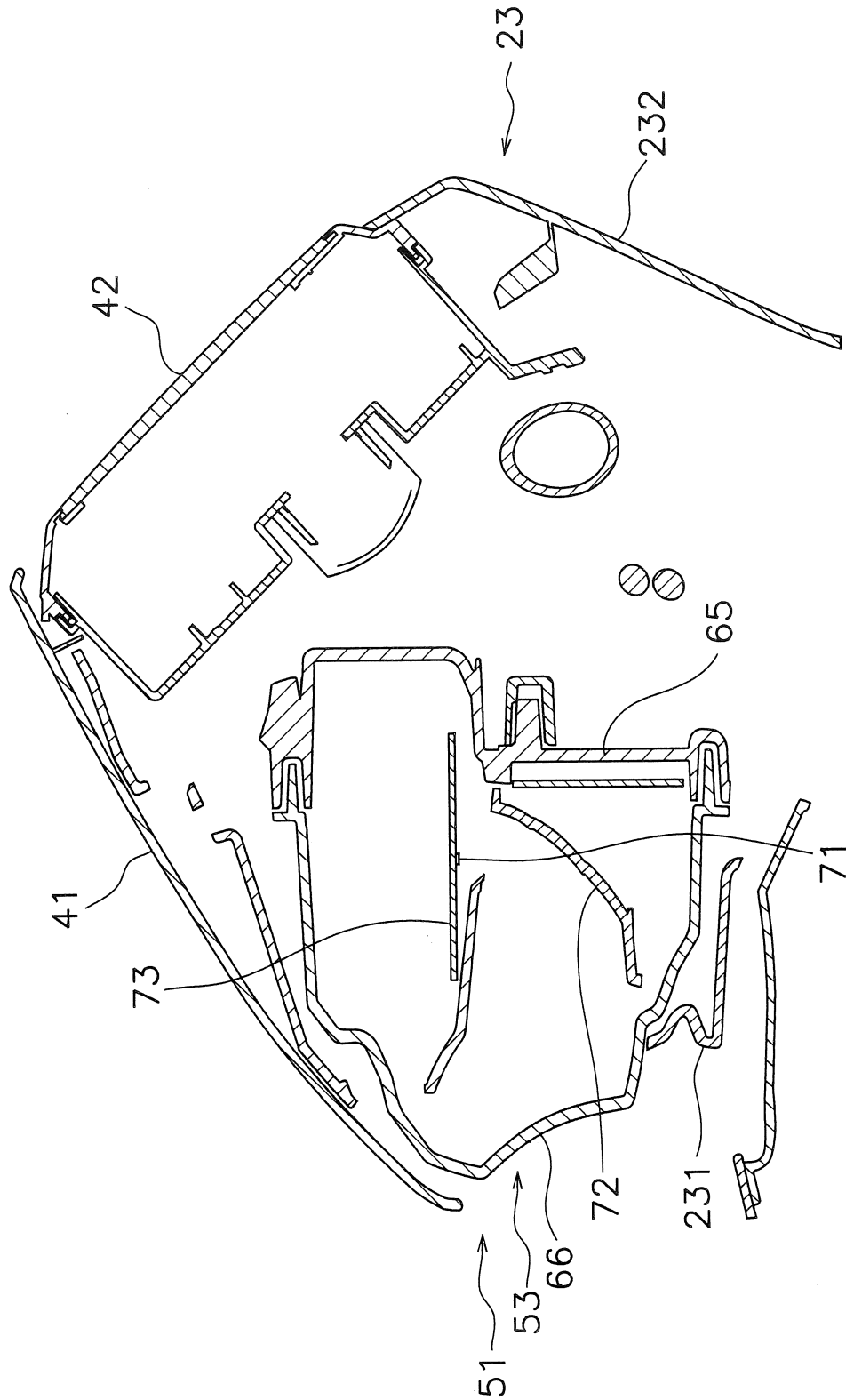


FIG. 10

11/11

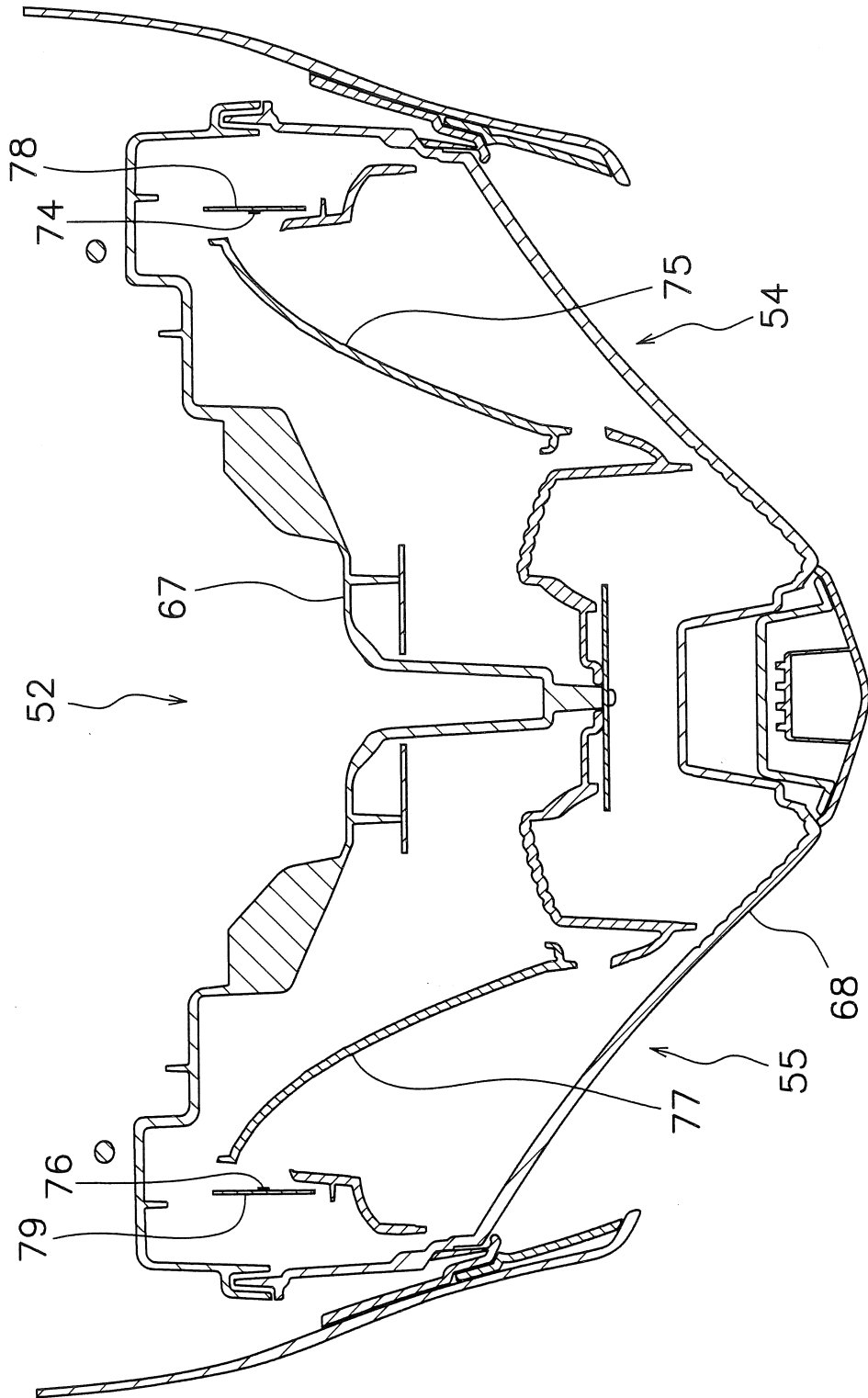


FIG. 11